

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HSST
Ngày 30/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thùy P; bà Nguyễn Thị P.

Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan P - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh H- Kiểm sát viên.

Ngày 30/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 108/2023/TLST-HS, ngày 10/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/QĐXXST-HS, ngày 17/5/2023 đối với bị cáo:

Triệu Trung T, sinh năm 2001; HKTT: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Đức L, sinh năm 1979 và bà Triệu Thị V, sinh năm 1978; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 04; Vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 22/12/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh B; Địa chỉ: Số 08, đường Phù , phường S, thành phố B, tỉnh B, có mặt.

* Bị hại: Anh Đồng Văn T, sinh năm 2006 (đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Đồng Văn B, sinh năm 1981 (bố đẻ anh Đồng Văn T); HKTT: Khu Quỳnh Đôi, phường K, thành phố B, tỉnh B- có đơn xin xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: - Ông Đồng Văn B, sinh năm 1981; HKTT: Khu Q, phường K, thành phố B, tỉnh B- xin vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T sinh năm 1988; Trú tại: Khu 5, phường Đ thành phố B, tỉnh B

- Anh Triệu Văn P, sinh năm 1992; HKTT: Thôn K xã Vhuyên B, tỉnh L- vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hồng H, sinh năm 2006 do ông Nguyễn Văn S- bố đẻ anh H là người đại diện; HKTT: Khu Q, phường K, thành phố B, tỉnh B- xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2022 tại đường gom KCN Q 1 thuộc địa phận thôn P, xã P, huyện Q tỉnh B (nay là khu phố P, phường P, thị xã Q tỉnh B) xảy ra vụ TNGT đường bộ giữa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, BKS: 12S1-196.56 do Triệu Trung T, sinh năm 2001, HKTT: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh L điều khiển chở sau anh Triệu Văn P, sinh năm 1992, HKTT: Thôn K, xã V, huyện B, tỉnh L đi hướng Q - thành phố B va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, BKS: 99G1-602.64 do anh Đồng Văn T, sinh năm 2006, HKTT: khu Q, phường K, thành phố B, tỉnh B điều khiển chở theo sau chị Nguyễn H, sinh năm 2006 ở cùng khu Q đi hướng ngược chiều. Khi anh T được đưa đi cấp cứu thì Nguyễn Văn L, sinh năm 2000, HKTT: Khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ablade, màu trắng không BKS đi hướng Q - thành phố B đi đến do trời tối nên đã tiếp tục va chạm với xe mô tô mang BKS: 12S1 -195.56 đang ở tại hiện trường làm xe Honda Ablade đổ ra đường. Hậu quả anh T tử vong trên đường đi cấp cứu.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã tiến hành các hoạt động điều tra xác định vụ TNGT như sau:

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ tại đường gom KCN Q 1 thuộc địa phận thôn P, phường P, thị xã Q, tỉnh B. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều, giữa tâm đường có 01 vạch sơn kẻ đứt quãng màu vàng phân chia thành hai phần đường, mỗi bên rộng 05m, phần đường hướng Q - B dành cho xe cơ giới và xe thô sơ, phần đường hướng ngược chiều dành cho xe thô sơ. Mặt đường dải bê tông nhựa khô tầm nhìn rộng không bị che khuất.

Các dấu vết và phương tiện tại hiện trường như sau:

(1) - Vùng máu KT(70^{cm}x50^{cm}): Điểm gần nhất nằm trên mép đường tâm vùng máu cách đầu đám cày xước (2) là 19^m.

(2) - Đám cày xước KT(90^{cm}x15^{cm}): Điểm gần nhất cách mép đường 10^{cm}, cách đầu đám cày xước (4) là 65^{cm}.

(3) - Vết cày xước trên thành be vỉa bê tông mép đường KT(06^{cm}x05^{cm}): Điểm gần nhất cách mặt đường 34^{cm} cách đầu vết số (4) là 1,1^m.

(4) - Đám cày xước KT(1,8^mx07^{cm}): Điểm khởi đầu đám cày xước hướng mép đường bên phải theo chiều hướng đi B - Q cách mép đường 80^{cm} hơi chệch về phía Q, điểm cuối đám cày xước hướng tâm đường hơi chệch về phía B tiếp giáp sườn bên trái xe mô tô số (5).

(5) - Vị trí xe mô tô mang BKS: 12S1-196.56: Xe đổ nằm ngả sang trái xe xuống mặt đường, đầu xe hướng mép đường bên phải theo chiều hướng đi B đi Q hơi chệch về phía Q, đuôi xe hướng tâm đường hơi chệch về phía B, đầu trục giữa bánh lốp trước xe cách mép đường 1,5^m, cách đầu vết cày xước (6) là 30^{cm}, cách đầu lõi mở rẽ vào chung cư Golden Park là 34^m. Đầu trục giữa bánh lốp sau xe cách mép đường 2,4^m cách đầu vết cày xước (10) là 3,9^m, cách đầu trục giữa bánh lốp trước xe số (8) là 2,4^m.

(6) - Vết cày xước KT(2,9^mx01^{cm}): Điểm khởi đầu vết cày xước hướng Quê Võ cách mép đường 1,2^m, cách đầu vết cày xước (7) là 40^{cm}, điểm cuối vết cày

xước hướng B tiếp giáp với đầu bàn để chân người điều khiển bên phải xe mô tô số (8).

(7) - Vết cày xước KT(02^mx01^{cm}): Điểm khởi đầu vết cày xước hướng Q cách mép đường 01m, điểm cuối vết cày xước hướng Bắc Ninh tiếp giáp với đầu tay nắm bên phải xe mô tô số (8).

(8) - Vị trí xe mô tô BKS: 99G1-602.64: Xe đỗ nằm ngả sang phải xe hướng xuống mặt đường, đầu xe hướng tâm đường hơi chệch về phía B, đuôi xe hướng mép đường bên phải theo chiều B đi Q. Đầu giữa bánh lốp trước xe cách mép đường 1,6^m cách điểm gần nhất vùng máu (9) là 60^{cm}, đầu trục giữa bánh lốp sau cách mép đường 65^{cm}.

(9) - Vùng máu KT(1,3^mx80^{cm}): Điểm gần nhất cách mép đường 10^{cm}.

(10) - Vết cày xước KT (1,9^m x02^{cm}): Điểm khởi đầu vết cày xước hướng Q, điểm cuối vết cày xước hướng B tiếp giáp với đầu tay nắm bên phải người điều khiển xe mô tô số (11).

(11) - Vị trí xe mô tô không gắn biển kiểm soát, số máy JA36E-0867024: Xe đỗ nằm ngả sang phải xe hướng xuống mặt đường, đầu xe hướng B đuôi xe hướng Q, đầu trục giữa bánh lốp trước xe cách mép đường 3,5m, đầu trục giữa bánh lốp sau xe cách mép đường 03m.

(12) - Vùng mảnh vỡ KT (3,5^mx2,5^m): Nằm rải rác trên mặt đường xung quanh vị trí xe mô tô số (5) và xe mô tô số (8), điểm gần nhất nằm trên mép đường. (BL: 44-47)

*** Sau khi khám nghiệm, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ tạm giữ:**

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh đen bạc, BKS 99G1 - 602.64; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu vàng đen, BKS 12S1-196.56; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng không BKS, số khung RLHJA3652LY010928, số máy: JA36E – 0867024.

- Ngày 15/5/2022, Long giao nộp 01 phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng; 01 hóa đơn giá trị gia tăng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng không BKS, số khung RLHJA3652LY010928, số máy: JA36E – 0867024.

- Ngày 26/5/2022, anh Đồng Văn B, sinh năm 1981, HKTT: Khu Q, phường K, thành phố B, tỉnh B (là bố của Đồng Văn T) giao nộp 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS: 99G1-602.64; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô 99G1-602-64.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu vàng đen, mang biển kiểm soát 12S1-196.56

- Gương chiếu hậu bên trái bị xô lệch, mặt gương hướng về phía trước. Mặt trên chân gương có diện trượt xước KT(1,5x01)^{cm}.

- Cụm đồng hồ công tơ mét bị xô lệch, gãy rời phần bên trái, vỡ mất mảnh một phần mặt đồng hồ KT(09x05)^{cm}.

- Mặt trước đầu trong dây côn đến mặt ngoài ốp cao su chân tay côn có diện trượt xước rách cao su KT(06x02)^{cm}.

- Toàn bộ cụm đèn phía trước bị gãy vỡ, bung bật khỏi chốt hãm, gãy vỡ một phần ốp nhựa màu đen xung quanh cụm đèn phía trước, phần ốp nhựa này bị xô lệch bung bật khỏi chốt hãm

- Cánh yếm bên phải bị gãy vỡ, bung bật khỏi chốt hãm được giữ lại bởi ốc phía dưới cánh yếm, trên bề mặt phần còn lại của cánh yếm bên phải rải rác có các vết gãy, vỡ nhựa trượt xước bám dính chất màu nâu đỏ không liên tục KT(25x28)^{cm}.

- Tại mặt ngoài 1/3 trên giảm sóc bên phải bánh trước có diện trượt xước bám dính chất màu xanh, xám trắng KT(12x05)^{cm}, thấp nhất của dấu vết cách đất 70^{cm}.

- Mặt trước ngoài 1/3 giữa giảm sóc phải phía trước có vết trượt xước bám dính chất màu trắng KT(3x2)^{cm}, điểm thấp nhất cách đất 54^{cm}, phía dưới dấu vết này 14,5^{cm} có dấu vết vỡ mất mảnh KT(3x1)^{cm}. Đầu dưới trục giảm sóc này có diện trượt xước bám dính chất màu xanh KT (2,5x1)^{cm}. Mặt trước giảm sóc bên phải dưới diện vỡ mất mảnh có dấu vết trượt xước bám dính chất màu xanh KT(2,5 x2)^{cm}.

- Phần ốp nhựa màu vàng xung quanh bình xăng bị cong vênh, xô lệch, cạnh ngoài ốp nhựa màu vàng sườn bên phải đuôi xe có vết xước bong tróc sơn KT(2,5x1)^{cm}.

- Mặt lớp bên phải bánh sau tại vị trí cách số 1 trong dãy số 160/55 - 17 trên mặt thành lớp bên phải 3,5^{cm} có diện dấu vết trượt xăm màu KT(11x06)^{cm}, chiều hướng ngược chiều quay tịnh tiến của bánh xe

- Cạnh ngoài ốp nhựa màu vàng sườn bên trái đuôi xe có dấu vết trượt KT (0,5x0,5)^{cm}

- Mặt ngoài ốc đầu trục phía sau càng xe bên trái có dấu vết trượt bám dính chất màu trắng KT(01x0,5)^{cm}.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, mang biển kiểm soát 99G1-602.64:

- Khuyết gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh bề gập xuống dưới, mặt kính gương chiếu hậu bên trái bị vỡ mất mảnh toàn bộ.

- Đầu ngoài tay nắm bên phải người điều khiển có diện trà xước đã bị hạn gỉ một phần KT(2,5 x02)^{cm}.

- Đầu ngoài tay nắm bên trái người điều khiển có diện trà xước KT(1,5x01)^{cm}. Mặt ngoài ốp cao su tay nắm bên trái người điều khiển có diện trà xước KT(06x2,5)cm.

- Cụm đồng hồ công tơ mét bị bung bật khỏi chốt hãm, trên bề mặt rải rác có các vết nứt vỡ mất mảnh, trà xước nhựa không liên tục KT(20x11)^{cm}, phần ốp nhựa màu đen xung quanh cụm đồng hồ công tơ mét bị gãy vỡ, bung bật khỏi chốt hãm, các công tác khởi động, còi, báo rẽ bị bung bật khỏi chốt hãm được giữ lại bởi hệ thống dây điện.

- Vỡ mất mảnh toàn bộ cụm đèn pha cốt và đèn báo rẽ phía trước bên phải, vỡ mất mảnh một phần bên trái ốp nhựa phía trước bảo vệ cụm đèn.

- Vỡ mất mảnh toàn bộ ốp mặt nạ phía trước cánh yếm bên phải, gần như toàn bộ cánh yếm bên trái, cánh yếm bên phải phần còn lại được giữ bởi chốt hãm phía dưới. Tại mặt ngoài cánh yếm này rải rác có các vết trà xước mài trượt bám dính chất màu trắng KT(45x11,5)^{cm}. Mặt ngoài cánh yếm phía trong bên phải rải rác có các vết trượt xước KT(20x07)^{cm}.

- Chấn bầm phía trước bánh trước bị gãy, vỡ mất mảnh một phần diện đo được KT(30x08)^{cm}, trên bề mặt phần chấn bầm còn lại rải rác có các vết trà xước, mài trượt, tróc sơn KT(26x22)^{cm}. Chấn bầm phía sau bánh trước bị gãy vỡ xô lệch ép sát vào lồng máy.

- Mặt ngoài thụt giảm sóc bên phải có dấu vết trà xước KT(08x1,5)^{cm}, mặt trước ốc đầu trục bên phải bánh trước có diện trượt xước bám dính chất màu đen KT(1,5x01)^{cm}. Mặt trước ngoài thụt giảm sóc bên trái bánh trước có diện mài trượt bám dính chất màu vàng, đen KT(06x3,5)^{cm}.

- Toàn bộ vành bánh trước bị cong vênh, biến dạng phức tạp, phần biến dạng nặng nhất ép sát vào may ơ. Xung quang diện biến dạng này rải rác có vết lõm, trượt xước bám dính chất màu xanh đen KT(10x01)^{cm}. Toàn bộ các lan hoa bánh trước bị cong vênh, xô lệch biến dạng phức tạp, cạnh trước bên phải may ơ bánh trước có diện nứt vỡ KT(06x0,7)^{cm}.

- Đầu ngoài bàn đạp chân bên phải người điều khiển có dấu vết mài trượt để lộ khung kim loại phía trong KT(3,5x2,5)^{cm}, chân phanh bị cong vênh.

- Mặt ngoài ốp cách nhiệt ống xả có diện trượt xước KT(08x06)^{cm}.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu trắng, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3652LY010928, số máy: JA36E - 0867024:

- Đầu ngoài tay nắm bên trái người điều khiển có diện trà xước bám dính chất màu trắng KT(2,5x0,7)^{cm}.

- Đầu ngoài tay nắm bên phải người điều khiển có diện trượt xước, bám dính chất màu trắng KT(2,5x02)^{cm}.

- Đầu mỏm tay phanh có diện trà xước bám dính chất màu đen KT(2,5x01)^{cm}.

- Cánh yếm bên trái bị xô lệch, bung bật khỏi chốt hãm, phía dưới cánh yếm này có diện nứt vỡ, mất mảnh không liên tục KT(26x10)^{cm}, tại vị trí mặt trước ngoài phía dưới cánh yếm này, vị trí cách đất 23^{cm} có diện mài trượt KT(03x05)^{cm}.

- Mặt dưới ốp cao su bàn đạp chân bên phải người điều khiển có diện mài trượt KT(3,5x2,5)^{cm}, bàn đạp chân bên trái người điều khiển bị xô lệch, cong vênh đẩy từ trước về sau. Cần số tiến bị cong vênh biến dạng gập từ trước về sau ép sát vào mặt dưới bàn đạp chân, rách cao su ốp bàn đạp chân bên trái người điều khiển, cần đạp số phía sau ép sát vào ốc đầu trục càn xe, mặt trước ngoài cần đạp số phía sau có diện bám dính chất màu đen KT(10x02)^{cm}. Mặt ngoài ốp cách nhiệt ống xả có diện trượt xước KT(06x04)^{cm}.

- Mặt trước cần đạp số phía trước tại vị trí cong vênh có diện dấu vết trượt Kt(4,5x01)^{cm}. (BL: 64-69)

*** Kết quả khám nghiệm tử thi Đồng Văn T**

*** Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:**

- Vùng trán bên trái ngay dưới đường chân tóc trán và sát với đường giữa có vết rách da dạng phức tạp KT(06x06)^{cm}, bờ mép nhám nhở, xung quanh sây sát da và bầm tím diện (10x08)^{cm}.

- Môi trên môi dưới đến vùng cằm có diện sây sát da, bầm tụ máu KT(06x05)^{cm}. Mất răng 11,12,12,21,22,31. Gãy xương hàm dưới qua khe răng 31,41

- Vùng cổ trước đến toàn bộ vùng ngực rải rác có các vết hằn, sây sát da và bầm tím không liên tục KT(30x32)cm.

- Mặt sau khuỷa tay phải có vết sây sát da, bầm tím KT(06x03)^{cm}. Mặt trong cẳng tay phải có diện sây sát da KT(22x03)^{cm}. Mặt trước ngoài 1/2 trên cánh tay trái có diện bầm tụ máu KT(15x07)^{cm}. Gãy kín 1/3 trên xương cánh tay trái.

- Mặt trước ngoài 1/2 trên đùi phải đến mặt trước 1/3 giữa cẳng chân phải rải rác có nhiều vết sây sát da, rách da nông và bầm tím không liên tục trên diện (50x18)^{cm}. Mặt trước trong khớp gối bên trái có diện sây sát da, rách da nông KT(12x10)^{cm}. Mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái có diện sây sát da KT(6,5x04)^{cm}

* *Mổ tử thi*: Giải phẫu vùng đầu theo vết rách da vùng trán bên trái thấy: Da và tổ chức dưới da vùng trán bên trái bầm dập, bong tróc diện (10x08)^{cm}. Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán bên trái tương ứng với vết rách da, diện vỡ đo được KT(07x05)^{cm}. Qua vết vỡ thấy rách màng cứng làm thoát máu và tổ chức nhu mô não dập nát da bên ngoài.

*** Kết quả giám định**

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 658/KLPY-PC09 ngày 19/05/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: *“Nguyên nhân chết của Đồng Văn T, sinh năm: 2006, HKTT: Q - K - B - B là do chấn thương sọ não nặng”*

- Tại bản kết luận giám định số 735/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận *“Trong mẫu máu của Đồng Văn T, sinh năm:2006, HKTT: Q – K - B - B gửi giám định không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn)”*

- Tại Bản kết luận giám định số 1100/KL-KTHS ngày 06/07/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B về điểm va chạm đầu tiên của các phương tiện, chiều hướng phương tiện khi va chạm kết luận:

“+ Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh đen tại mặt bên trái mép vành bánh trước xe mô tô biển số 99G1 - 602.64 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải hình thành do va chạm với mặt trước giảm xóc bên phải bánh trước trên xe mô tô biển số 12S1- 196.56 tạo nên. Dấu vết trượt xước tại vị trí va chạm này trên xe mô tô biển số 12S1 - 196.56 có chiều hướng từ trước về sau giảm xóc.

+ Dấu vết trượt tại mặt lặn lốp bánh sau trên xe mô tô biển số 12S1-196.56 có chiều ngược chiều quay tịnh tiến của bánh xe, hình thành do va chạm với mặt ngoài bên trái vỏ ốc máy trên xe mô tô không biển số tạo nên khi xe mô tô biển số 12S1-196.56 đã đổ nằm nghiêng bên trái trên mặt đường. Dấu vết trượt bám chất màu đen tại vị trí va chạm này trên xe mô tô không biển số có chiều từ trước về sau. Vị trí này là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

+ Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 12S1 - 196.56 với xe mô tô biển số 99G1-602.64.

+ Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô không biển số với xe mô tô biển số 99G1-602.64.”

- Tại bản kết luận giám định số 124/TgT ngày 28/09/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Ninh đối với: “*Thương tích của anh Triệu Trung T là 63% (Sáu mươi ba phần trăm), cơ chế do tác động tương hỗ bởi vật tày*”.

- Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 166/KLGD ngày 28/11/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với Triệu Trung T kết luận:

“1. Triệu Trung Thành, sinh năm: 2001, HKTT: thôn L xã N, huyện B, tỉnh L không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm gây tai nạn giao thông ngày 14/05/2022 Triệu Trung Thành không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Triệu Trung T không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi”.

Theo công văn trả lời Sở giao thông vận tải tỉnh L số 1882/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 21/6/2022 xác nhận “*Tra cứu hệ thống quản lý Giấy phép lái xe trên toàn quốc không có thông tin trùng khớp với công dân có tên Triệu Trung T như cơ quan CSĐT cung cấp*”

Với nội dung trên, bản cáo trạng số: 69/CT-VKSQV ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố Triệu Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Đồng Văn B vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có lời trình bày trong hồ sơ thể hiện: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ, đại diện gia đình đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh đen bạc BKS: 99G1 - 602.64, 01 đăng ký xe; 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện là tài sản của anh B. Ngày 17/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại cho anh B. Anh B không có yêu cầu, đề nghị gì, đồng thời ông B có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3652LY010928, số máy: JA36E - 0867024, 01 phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng; 01 hóa đơn giá trị gia tăng quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988, HKTT: Khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B (là anh trai của Nguyễn Văn L). Ngày 17/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại cho anh T. Sau khi nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Anh Triệu Văn P vắng mặt tại phiên tòa, lời trình bày trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 19 giờ ngày 10/5/2022 T điều khiển xe mô tô BKS: 12S1- 196.56 chở anh ngồi sau lên thành phố B uống nước, đến khoảng 21 giờ T tiếp tục điều khiển xe đi do anh ngồi sau xem điện thoại không để ý, chỉ biết T đi ra giữa đường, lấn sang bên trái đường và chạm với một xe đi ngược chiều, sau va chạm anh cũng bị ngã ra đường và có một người tử vong. Anh, T đều bị thương và được đưa đi Bệnh viện.

Đối với thương tích của anh, cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trưng cầu giám định thương tích đối với anh, anh từ chối giám định, đồng thời anh có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Anh Nguyễn Hồng H vắng mặt có lời trình bày trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2022 tại đường gom KCN Quế Võ số 1 thuộc thôn P, xã P nay là khu P, phường P, thị xã Q tỉnh B xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô BKS: 12S1- 196.56 do Triệu Trung T điều khiển chở sau Triệu Hữu P đi hướng Q thành phố B va chạm với xe mô tô mang BKS: 99G1- 602.64 do Đồng Văn T điều khiển chở sau là anh, hậu quả anh T tử vong, còn anh được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Sức khỏe anh đã ổn định, không nguy hiểm đến tính mạng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích nhưng anh từ chối giám định, đồng thời anh có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Triệu Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Triệu Trung T 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: - Đối với Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu vàng đen BKS: 12S1 - 196.56, quá trình điều tra T khai mua trả góp của một công ty ở thành phố B (T không nhớ tên công ty), hiện Thành đã thanh toán hết số tiền mua xe nhưng chưa lấy đăng ký về. Cơ quan SCĐT đã tra cứu kết quả chiếc xe trên đăng ký mang tên Triệu Trung T. Ngày 16/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại chiếc xe mô tô cho T. Sau khi nhận lại tài sản, T không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh đen bạc BKS: 99G1 - 602.64, 01 đăng ký xe; 01 chứng nhận bảo hiểm tự nguyện quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đồng Văn B, sinh năm: 1981, HKTT: Khu Q, phường K TP B, tỉnh B (bố đẻ của anh Đồng Văn T). Ngày 17/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại cho anh B. Sau khi nhận lại tài sản, anh B không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu sơn trắng, không gắn biển kiểm soát, số khung: RLHJA3652LY010928, số máy: JA36E - 0867024, 01 phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng; 01 hóa đơn giá trị gia tăng quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1988, HKTT: Khu 5, phường Đ, thành phố B, tỉnh B (là anh trai của Nguyễn Văn L). Ngày 17/3/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q đã trả lại cho anh T. Sau khi nhận lại tài sản, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*), đại diện gia đình người bị hại đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì khác, đồng thời có đơn xin miễn truy cứu TNHS cho bị cáo, do vậy không xem xét giải quyết.

Đối với thương tích của anh Nguyễn Hồng H và anh Triệu Văn P, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã trưng cầu giám định thương tích đối với anh H và anh P nhưng anh H và anh P kiên quyết từ chối giám định mặc dù được Cơ quan điều tra thực hiện dẫn giải theo quy định nên không xác định được tỉ lệ thương tích của anh H và anh P. Đồng thời anh H và anh P có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T nên không xem xét giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Trung T là ông Nguyễn Văn H khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ông H đồng tình với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ông H còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hơn nữa, bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo nên khi xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất và được hưởng án treo, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức hình phạt thấp nhất và xin được hưởng án treo.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm, phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Triệu Trung T không có giấy phép lái xe theo quy định. Hồi 21 giờ 30 phút ngày 14/5/2022, tại đường gom KCN Quê Võ 1 thuộc địa phận thôn P, xã P, huyện Quay là khu P, phường P, thị xã Q tỉnh B, Triệu Trung T

có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu vàng đen BKS 12S1-196.56 đi hướng Q - thành phố B đi ở phần đường bên trái theo hướng đang di chuyển dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda wave BKS 99G1-602.64 do anh Đồng Văn T điều khiển chở theo anh Nguyễn Hồng H hướng thành phố B - Q. Hậu quả, T, anh P và anh H bị thương, anh T tử vong trên đường đi cấp cứu.

Hành vi điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, đi sai phần đường quy định gây tai nạn giao thông làm chết 01 người của Triệu Trung T đã vi phạm khoản 9, Điều 8 và khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Triệu Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông được pháp luật bảo vệ. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện tham gia giao thông tăng cả về số lượng và chủng loại, vì thế người tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Trong lúc tình hình tai nạn giao thông ngày càng gia tăng, Nhà nước đã có chủ trương yêu cầu các cơ quan chức năng tuyên truyền cảnh báo đến mọi người dân cần nêu cao tinh thần chấp hành Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường. Bản thân bị cáo điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe không đảm bảo an toàn đã gây ra tai nạn làm cho anh Đồng Văn T tử vong đã vi phạm khoản 9, Điều 8 và khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, hành vi của Triệu Trung Thành đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông, tạo sự yên tâm, tin tưởng cho mọi người khi tham gia giao thông.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chủ động bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã, huyện thuộc khu vực III vùng kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ- TTg ngày 04/6/2021 của Chính phủ nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hơn nữa, người bị hại anh Đồng Văn T cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông điều khiển xe mô tô khi chưa đủ 18 tuổi đã vi phạm quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, anh T đã tử vong nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q không xử lý gì là phù hợp. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* Liên quan quan đến vụ án: Anh Đồng Văn T điều khiển xe mô tô khi chưa đủ 18 tuổi đã vi phạm quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ. Tuy nhiên, anh T đã tử vong nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ không xử lý gì là phù hợp.

Anh Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô đi đến tiếp tục va chạm với xe mô tô mang BKS: 12S1 -195.56 đang ở hiện trường nhưng không xảy ra thiệt hại và các bên không có yêu cầu. Tuy nhiên L không có Giấy phép lái xe theo quy định đã vi phạm điểm a khoản 5, Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt (sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021). Ngày 05/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Quế Võ đã xử phạt vi phạm hành chính với L về vi điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe.

Ngày 14/05/2022, anh T và anh L đã tự ý lấy và sử dụng xe mô tô để tham gia giao thông. Khi anh L và anh T lấy xe thì ông B và anh T không biết nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Q không xử lý mà chỉ nhắc nhở ông Bình và anh Thành trong việc quản lý, sử dụng phương tiện của mình là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, sinh sống ở xã, huyện thuộc khu vực III vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Triệu Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

3. Xử phạt: Triệu Trung T36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã N, huyện B, tỉnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

4. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

5. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B;
- VKSND thị xã Q;
- CQĐT CA thị xã Q;
- CCTHADS thị xã Q
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thu Hồng